TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS-ST
Ngày 26-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2025/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hà Phúc D, sinh ngày 06/12/1996 tại Thanh Hóa; căn cước công dân số: N; nơi cư trú: Buôn Cư K, xã B, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã B, tỉnh Đắk Lắk); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đình H, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1968; chưa vợ, con. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 01/5/2025 có hành hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/5/2025 đến ngày 09/5/2025 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Quang Đ, sinh ngày 06/5/2003 tại Đắk Lắk; căn cước công dân số: A; nơi cư trú: Thôn Phú Q, xã B, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã B, tỉnh Đắk Lắk); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Ph, sinh năm 1969 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1972; chưa vợ, con. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 01/5/2025 có hành hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/5/2025 đến ngày 09/5/2025 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Ông Bùi Xuân H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Phúc D, Nguyễn Quang Đ và Bùi Xuân H có mối quan hệ là bạn của nhau và cùng là đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 01/5/2025 Đ, D và 01 người tên Tr (bạn của D, không rõ lai lịch) tổ chức uống bia tại quán (không nhớ tên quán) tại khu vực Quận C (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, cả ba cùng bàn bạc thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng đưa cho Tr mua ma túy và thuê nhà nghỉ cùng sử dụng ma túy, do D không có tiền nên D kêu Đ cho D mượn 100.000 đồng, Đ đồng ý và đưa cho Tr 200.000 đồng. Sau đó, Đ và D đón xe mô tô grab đi về phường K, thành phố U, tỉnh Bình Dương (nay là phường K, Thành phố Hồ Chí Minh) để đợi Tr mang ma túy đến sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ và D về đến khu phố Khánh Hội, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh, cùng thời điểm này Tr cũng đến khu phố Khánh H thì gặp Đ và D, tại đây Tr đưa cho D 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được cắm sẵn 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa ma túy, 02 bật lửa. Lúc này, D, Tr và Đ đi đến nhà nghỉ Gia H thuộc khu phố Khánh H, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng số 23.

Khi vào phòng số 23 D gọi điện thoại rủ Bùi Xuân H đến phòng số 23 nhà nghỉ Gia H để cùng sử dụng ma túy, H đồng ý, khi D gọi điện rủ H đến sử dụng ma túy thì Đ nghe thấy. Sau đó Đ, Tr và D cùng nhau sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy xong thì Tr bỏ đi. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày H đi đến phòng số 23 nhà nghỉ Gia H thì D lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra cùng với Đ và H sử dụng ma túy hút khoảng 02 hơi rồi đi ngủ.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường K tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 23 nhà nghỉ Gia H phát hiện Đ, D và H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, D và H, thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 bật lửa.

Công an phường K lập hồ sơ ban đầu tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31 của D và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số: 1996/KL-KTHS ngày 08/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh), kết luận giám định: Mẫu chất bám dính trên nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ tại phòng số 23 nhà nghỉ Gia H) là ma túy, loại Methamphetamine; có khối lượng không xác định.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 05/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Phúc D và Nguyễn Quang Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Phúc D 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 cái bật lửa.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu A31.

Đối với người nam thanh niên tên Tr (không rõ lai lịch) có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Bùi Xuân H, qua điều tra xác định là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H về việc sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo đã

nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Hà Phúc Dũng và Nguyễn Quang Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/5/2025, tại phòng số 23 nhà nghỉ Gia H thuộc khu phố Khánh H, phường K, thành phố U, tỉnh Bình Dương (nay là phường K, Thành phố Hồ Chí Minh) bị cáo Hà Phúc D và Nguyễn Quang Đ có hành vi hùn tiền cùng nhau mua ma túy về tổ chức với người tên Tr, sau đó gọi điện thoại cho Bùi Xuân H đến cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình

phạt tương xứng đối với các bị cáo, cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[6] Đây là vụ án đồng phạm thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau hùn tiền mua ma túy, thuê địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 cái bật lửa là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu A31 là của bị cáo Hà Phúc D sử dụng gọi rủ Bùi Xuân H đến để sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người nam thanh niên tên Tr (không rõ lai lịch) có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[12] Đối với Bùi Xuân H, qua điều tra xác định là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H về việc sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[13] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Phúc D và Nguyễn Quang Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Phúc D 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2025.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 cái bật lửa.

Sung ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu A31 (không mở được nguồn, không kiểm tra được Imei).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Phúc D và Nguyễn Quang Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh